

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 01/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Dũng;

Bà Nguyễn Thị Anh Thư;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Luân- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 6 và ngày 01 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn B Đ, xã T Á Đ, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 18/9/2018 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN Q, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2000 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn H T, xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn T K và bà Lê Thị N; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày: 08/8/2018 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. TRẦN ĐÌNH V, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ hót tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. NGUYỄN QUỐC V, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Trịnh Thị T; có vợ là Lê Thị Thùy T1, có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 02/5/2018 bị Công an huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Phan Thị T2, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn A V, xã T K, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Chị Dương Thị Tuyết T sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ dân phố T B, phường T Q T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Ông Phan X sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ dân phố T B, phường T Q T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn T7 P sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn P T 1, xã B P, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5. Ông Huỳnh Ngọc H sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn L T Đ, xã B H, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

6. Ông Lê Ngọc V1 sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn L T Đ, xã B H, huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

7. Ông Đỗ T7 T3 sinh năm 1957

Nơi cư trú: Thôn A H, xã T G, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

8. Ông Châu T4 sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn A H, xã T G, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

9. Bà Hồ Thị Đ sinh năm 1989;

Nơi cư trú: thôn T 2, xã T S, huyện T B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

10. Chị Hồ Thị Chè sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn K T, xã T S, huyện T B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đ1 T7 T5 sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn L L N, xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

2. Anh Đỗ Mạnh H sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn B T, xã T B, huyện T B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3. Ông Trần Quang T6 sinh năm 1972; Nơi cư trú: Đường N C T1, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

4. Ông Nguyễn Hoài T7 sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Khu dân cư A, phường T Q T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

5. Anh Phạm Bá Khoan V1 sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

6. Anh Nguyễn Quốc V2 sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Văn L sinh năm 1963

Nơi cư trú: Thôn B Đ, xã T Á Đ, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

8. Chị Nguyễn Thị Ánh Đ1 sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

9. Ông Nguyễn T K (T2) sinh năm 1968

Nơi cư trú: Xóm 1, thôn H T, xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

10. Ông Trần Đình T sinh năm 1963

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2018 đến tháng 7/2018, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q cùng đối tượng khác thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 25/6/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Q điều khiển xe mô tô (xe) kiểu dáng Wave, biển số: 76L3-1352 chở H đến xã T K, thành phố QNg để tìm địa điểm trộm cắp tài sản. Khi đến gần khu vực Bàn chân khổng lồ thuộc xã T K, H và Q đi vào một con hẻm thì phát hiện nhà chị Phan Thị T2 không có cửa chính. H đi vào bên trong nhà, còn Q đứng bên ngoài để cảnh giới. H phát hiện tại phòng khách có 01 xe nhãn hiệu Vision màu đen, biển số: 76E1-353.84 trên xe có chìa khóa, 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo7 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Mobile màu xanh để trên bàn. H lấy 02 điện thoại bỏ vào trong túi quần, còn xe nhãn hiệu Vision, H dắt ra bên ngoài rồi cùng Q điều khiển tẩu thoát. Sau đó, H liên lạc với Trần Đình V để bán xe. Sáng ngày 26/6/2018, V đến nhà Nguyễn Quốc V để bàn bạc việc mua xe 76E1-353.84, V đồng ý mua xe từ H và đưa cho V số tiền 10.000.000 đồng để V mua, V liên lạc lại với H hẹn địa điểm giao dịch. H điều khiển xe 76E1-353.84 vào khu vực cầu Sông Vệ thuộc xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi bán cho V với số tiền 10.000.000 đồng. H về đưa cho Q 4.600.000 đồng, còn H giữ lại 5.400.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Mobile màu xanh Q sử dụng nhưng bị hỏng nên Q đã vứt bỏ, còn điện thoại hiệu Oppo Neo7 màu trắng, H sử dụng nhưng bị khóa mật khẩu nên H đã đập và vứt bỏ.

Sau khi mua xe 76E1-353.84, V thống nhất với V liên hệ làm biển số và giấy đăng ký xe giả. V liên lạc với một người trên mạng xã hội Zalo, có tên là “My No”

(không rõ nhân thân lai lịch). V nhắn địa chỉ nhà ở cho “My No”, khi có biển số giả và giấy đăng ký xe giả, thì “My No” chuyển tới địa chỉ của V bằng hình thức gửi qua bưu phẩm. V nhận và T7 toán tiền trực tiếp cho bưu tá. Khi nhận được biển số và giấy đăng ký xe giả: 76G1-183.75, V và V tháo biển số thật 76E1 – 353.84 trên xe Vision màu đen ra gắn biển số 76G1 – 183.75 vào, còn biển số thật 76E1-353.84 thì V giữ.

Sau đó, V mang xe Honda Vision gắn biển số 76G1 – 183.75 và giấy đăng ký xe 76G1 – 183.75 giả đến tiệm cầm đồ Xí Viễn cầm cố cho anh Trần Quang T6 với giá 20.500.000 đồng. V đưa cho V 10.000.000 đồng tiền V đã đưa để mua xe, số tiền còn lại V chia cho V 2.500.000 đồng, V trừ tiền đặt làm biển số và giấy đăng ký xe giả 1.500.000 đồng, còn lại V lấy 6.500.000 đồng.

Sau đó, anh Đỗ Mạnh H thông qua mạng xã hội gặp và hỏi V có bán xe cũ không, V nói mình có cầm cố xe trên tại tiệm cầm đồ Xí Viễn, V hẹn gặp để giao cho anh H biên lai cầm xe, anh H đồng ý trực tiếp đến tiệm cầm đồ Xí Viễn để chuộc xe với giá 21.300.000 đồng và đưa cho V 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ từ: Đỗ Mạnh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, gắn biển số: 76G1-183.75, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang biển số: 76G1-183.75; Trần Đình V 01 biển số 76E1-353.84.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển số: 76E1-353.84, trị giá: 22.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng loại cảm ứng, trị giá: 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobile màu xanh, loại bàn phím, trị giá: 100.000 đồng.

Ngày 11/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành giám định và kết luận: 01 biển số xe: 76G1-183.75 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang biển số: 76G1-183.75 là giả.

Trong vụ này, tổng tài sản mà Q và H chiếm đoạt là 22.600.000 đồng, Q thu lợi bất chính 4.600.000 đồng; H thu lợi bất chính 5.400.000 đồng; Do anh H không yêu cầu bồi thường số tiền 500.000 đồng nên V thu lợi bất chính 500.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra chỉ T2 đã nhận lại xe, yêu cầu H và Q phải bồi thường giá trị hai chiếc điện thoại đã trộm cắp là 600.000 đồng.

V đã dùng tiền cá nhân bồi thường cho anh H: 20.500.000 đồng, anh H không yêu cầu gì thêm.

Vụ 2:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/7/2018, H đi bộ đến địa bàn phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi tìm địa điểm để trộm cắp tài sản. Khi H đi ngang qua nhà chị Dương Thị Tuyết T thì phát hiện cửa cổng không khóa, H phát hiện có 01 xe hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số: 76R2-7888, có chìa khóa trên xe. H dắt xe ra ngoài, bật chìa khóa và điều khiển xe tẩu thoát. H mang xe giấu phía sau núi gần nhà ở xã T Á Đ, thành phố Quảng Ngãi. Ngày hôm sau, H liên lạc với Trần Đình V để bán xe. V đến gặp V để bàn bạc việc mua xe 76R2-7888 thì V đồng ý. Sau đó, V dẫn H xuống nhà V và V đồng ý mua xe hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số: 76R2-7888 với số tiền 3.600.000 đồng. Số tiền bán xe trộm cắp có được, H tiêu xài cá nhân.

Sau khi mua xe, V thống nhất với V liên hệ làm biển số và đăng ký xe giả, V liên lạc với người tên “My No” qua mạng xã hội Zalo để làm biển số và giấy đăng ký xe giả. Sau khi có biển số xe 76X4-7294 giả và giấy đăng ký xe số 76X4-7294 giả, V cùng với V tháo biển số của xe 76R2-7888, rồi gắn biển số 76X4-7294 vào xe Sirius trên để bán xe nhưng chưa bán được xe, còn biển số 76R2-7888 thì V cất giữ.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ: Trần Đình V 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, mang biển số: 76X4-7294, 01 giấy đăng ký xe mang biển số 76X4-7294; Nguyễn Q V 01 biển số 76R2-7888.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số: 76R2-7888, trị giá: 10.000.000 đồng.

Ngày 11/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành giám định và kết luận: 01 biển số 76X4-7294 và 01 giấy đăng ký xe mang biển số 76X4-7294 là giả.

Trong vụ này, tài sản mà H chiếm đoạt được là 10.000.000 đồng. H thu lợi bất chính trong vụ này là: 3.600.000 đồng.

Vụ 3:

Đêm ngày 30/7/2018, H chơi game (trò chơi) ở quán TQT tại phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi. Khi chơi xong, H đi bộ ngang qua nhà anh Phan X thì phát hiện có 01 xe kiểu dáng Future Neo màu đen xám, biển số 76R1-0835 dựng trong sân. H đến gần, dắt xe ra ngoài và lên xe đạp thử thì xe nổ. H điều khiển xe 76R1-0835 tẩu thoát. Sáng ngày hôm sau, H liên lạc với Trần Đình V để bán xe 76R1-0835. V gọi điện thoại cho V bàn việc mua xe trên và V đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng. H điều khiển xe đến cầu Sông Vệ bán cho V và V với số tiền 1.000.000 đồng, số tiền trên H tiêu xài cá nhân. Sau khi mua xe, Nguyễn Q V dùng làm phương tiện đi lại.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ Nguyễn Q V 01 xe mô tô kiểu dáng Future Neo màu đen xám, biển số 76R1-0835.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô kiểu dáng Future Neo màu đen xám, biển số 76R1-0835, trị giá 1.500.000 đồng.

Trong vụ này, tài sản mà H chiếm đoạt được là 1.500.000 đồng; H thu lợi bất chính 1.000.000 đồng.

Vụ 4:

Khoảng đầu tháng 7/2018, Q điều khiển xe 76L3-1352 chở H đi đường Quang T5 rồi rẽ lên đường Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi. Đi được khoảng 500 mét, rẽ vào một khu dân cư thì phát hiện trong sân một nhà dân có dựng 01 xe kiểu dáng Viva màu xanh đen, biển số 52P6-2855. Q đứng ngoài cảnh giới, H vào dắt xe ra ngoài, H dùng kéo bẻ khóa đề máy nổ rồi cả hai điều khiển xe tẩu thoát. Sau khi trộm được xe trên, Q mang đi bán cho anh Nguyễn Hoài T7 với số tiền 1.000.000 đồng, Q lấy 400.000 đồng, còn H được 600.000 đồng.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ anh Nguyễn Hoài T7 01 xe kiểu dáng Viva màu xanh đen, biển số 52P6-2855.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô kiểu dáng Viva màu xanh đen, biển số 52P6-2855, trị giá 1.000.000 đồng. Trong vụ này, tài sản mà Q và H chiếm đoạt được là 1.000.000 đồng.

Vì anh Nguyễn Hoài T7 không yêu cầu bồi thường nên tiền thu lợi bất chính trong vụ này đối với Nguyễn Văn Q là 400.000 đồng, còn Nguyễn Văn H là: 600.000 đồng.

Ngoài ra, H và Q khai nhận, còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B S, huyện S T và huyện T B cụ thể:

*** Trên địa bàn huyện B S:**

Vụ 1:

Vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 04/6/2018, H rủ Q ra địa bàn huyện B S để trộm cắp tài sản. H và Q điều khiển xe 76L3-1352 đến địa bàn thôn Phước Thọ I, xã B P, huyện B S, Quảng Ngãi thì phát hiện tại nhà anh Nguyễn T7 P có dựng một xe biển số 76C1 – 096.75, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen. Q đứng bên ngoài canh giới, H vào bên trong dắt xe ra. Vì xe không có chìa khóa nên Q điều khiển xe 76L3-1352 đẩy xe 76C1 – 096.75 H điều khiển về phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi để cắt chìa khóa mới. Đến sáng ngày 06/6/2018, Q cùng với Bảo (Không xác định được nhân thân lai lịch) điều khiển xe 76C1 – 096.75 trộm được đến tiệm cầm đồ Xí Viễn cầm cố cho anh Trần Quang T6 với số tiền 9.000.000 đồng. H được 4.500.000 đồng, còn Q được 3.000.000 đồng, Q và H cho Bảo 1.500.000 đồng.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ anh Trần Quang T6 01 xe mô tô, biển số 76C1 – 096.75, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô, biển số 76C1 – 096.75, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, trị giá 9.000.000 đồng. Trong vụ này, tài sản mà Q và H chiếm đoạt được là 9.000.000 đồng.

Vụ 2:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/6/2018, H cùng với Q và Bảo điều khiển xe của Bảo đến địa bàn huyện B S để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 07/6/2018, khi đến địa bàn xã B H, huyện B S thì phát hiện tại nhà ông Huỳnh Ngọc H trong sân có dựng 01 xe biển số 76C1 – 027.18, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu (không có chìa khóa trên xe). Lúc này, H và Bảo vào bên trong dắt xe ra

ngoài. H dùng kéo mang theo bẻ khóa và đạp xe nổ, rồi điều khiển xe tẩu thoát, Q và Bảo điều khiển xe của Bảo theo sau.

Vụ 3:

Ngay sau khi H, Q và Bảo trộm được xe 76C1 – 027.18 của anh Huỳnh Ngọc H, H điều khiển xe 76C1 – 027.18, còn Bảo điều khiển xe chở Q, đi khoảng 500 mét, thì phát hiện tại nhà anh Lê Ngọc V1 trong sân có dựng 01 xe biển số 76C1 – 281.66, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen (có chìa khóa trên xe). Lúc này, Q đứng ngoài cánh giới, H và Bảo vào bên trong sân dắt xe ra ngoài. H điều khiển xe Sirius 76C1 – 281.66, Bảo điều khiển xe Dream 76C1 – 027.18, còn Q điều khiển xe của Bảo. H, Q và Bảo điều khiển xe về bãi đất trống gần quán cà phê Felling thuộc phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi cất giấu 02 xe 76C1 – 027.18 và 76C1 – 281.66. Tại đây, H kiểm tra bên trong cốp xe Sirius 76C1 – 281.66 có giấy đăng ký xe mang tên Lê Ngọc V1 và số tiền 7.000.000 đồng. H, Q và Bảo tiêu xài chung, còn lại 3.900.000 đồng H giữ sử dụng riêng.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/6/2018, Bảo cùng bạn của Bảo là Nguyễn Vũ (Không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe Sirius 76C1 – 281.66 trộm được đến tiệm cầm đồ Xí Viễn cầm cố cho anh Trần Quang T6 với số tiền 12.000.000 đồng, Bảo chia cho H và Q mỗi người 3.500.000 đồng, Bảo lấy 5.000.000 đồng. Ba ngày sau, H và Q đến bãi đất trống gần quán cà phê Felling để lấy xe Dream 76C1 – 027.18 thì phát hiện xe bị mất.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ tiệm cầm đồ Xí Viễn: 01 xe mô tô, biển số 76C1 – 281.66, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B S đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô, biển số 76C1 – 027.18, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, trị giá: 9.500.000 đồng, 01 xe mô tô, biển số 76C1 – 281.66, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, trị giá: 14.000.000 đồng. Trong hai vụ này, tài sản bị chiếm đoạt được là 30.500.000 đồng.

*** Trên địa bàn huyện S T:**

Vụ 1:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 24/6/2018, H rủ Q đến địa bàn huyện S T tìm xe để trộm cắp tài sản. H và Q mượn xe của người bạn chơi game (trò chơi)

(Không xác định lai lịch) đến xã T G, huyện S T, khi đi ngang qua nhà ông Đỗ T7 T3 thì phát hiện trong sân có dựng 01 xe kiểu dáng Dream, biển số 52L2 – 6447, màu xanh (có chìa khóa trên xe). Q đứng ngoài cảnh giới, H vào bên trong sân dắt xe Dream ra ngoài.

Vụ 2:

Ngay sau khi trộm được xe Dream 52L2 – 6447 của ông Đỗ T7 T3, H và Q đi được khoảng 10 mét, thì phát hiện trong sân nhà anh Châu T4 có dựng 01 xe biển số 49T5 – 0224, kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (không có chìa khóa xe). H lấy chìa khóa xe Dream 52L2 – 6447 trộm được của ông T3 bật thử thì mở khóa được. Sau đó, H và Q điều khiển xe Dream 52L2 – 6447 về sân vận động xã Tịnh Bắc, huyện S T để cất giấu. Sau đó, H và Q quay lại nhà của anh T4, H vào bên trong dắt xe 49T5 – 0224 ra ngoài, dùng chìa khóa xe Dream 52L2 – 6447 mở khóa và điều khiển xe tẩu thoát, Q điều khiển xe đi theo sau. H và Q mang xe Wave 49T5 – 0224 đến bãi đất trống gần quán cà phê Felling thuộc phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi để cất giấu. Sau đó, H và Q quay lại sân vận động xã Tịnh Bắc để lấy xe Dream 52L2 – 6447 trộm được của ông T3, rồi điều khiển về bãi đất trống gần quán cà phê Felling cất giấu. H và Q hoán đổi biển số của hai xe Honda Wave 49T5 – 0224 và xe Dream 52L2 – 6447 trộm được với nhau, rồi cả hai bỏ về.

Đến 10 giờ 00 phút ngày 24/6/2018, H và Q gặp nhau tại quán Net V thuộc phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi. H vào mạng xã hội Facebook “Hội những người mua bán xe không có giấy tờ” và gặp được một người (không xưng tên) hẹn gặp nhau tại điểm gần T5 T3 hành chính huyện Minh Long để giao dịch mua bán xe. H và Q điều khiển xe Wave và xe Dream trộm cắp được đến điểm hẹn và bán xe Wave màu đỏ gắn biển số 52L2 – 6447 cho một người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) với số tiền 2.500.000 đồng. H đưa cho Q 1.200.000 đồng, H lấy 1.300.000 đồng. Còn xe Dream gắn biển số 49T5 – 0224 không bán được nên H và Q điều khiển về. Ngày hôm sau, H liên lạc với Trần Đình V để bán xe và V đồng ý mua với giá 3.600.000 đồng. Sau đó V gọi điện thoại cho anh Phạm Bá Khoan V1 và nói là có người bán xe Dream với giá 3.600.000 đồng và anh V1 đồng ý mua. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/6/2018, V chở anh V1 tới cầu Sông Vệ để gặp H. Anh V1 mua xe trên từ H với số tiền 3.600.000 đồng, anh V1 sử dụng xe làm

phương tiện đi lại. Số tiền bán xe Dream, H cho V 200.000 đồng, đưa cho Q 1.500.000 đồng, còn H lấy 1.900.000 đồng.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ anh Phạm Bá Khoan Vội: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu xanh, gắn biển số 49T5-0224.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S T đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 52L2 – 6447, màu xanh, trị giá: 6.800.000 đồng.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô, biển số 49T5 – 0224, kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ, trị giá: 4.000.000 đồng. Trong hai vụ này, tài sản mà Q, H chiếm đoạt được là 10.800.000 đồng.

Vụ 3:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, H đang chơi game (trò chơi) tại quán Net V ở phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi. Lúc này Bảo (Không xác định được lai lịch) đến mang theo 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-5398 gặp H và nhờ H bán xe thì H đồng ý. Sau đó H liên lạc với Trần Đình V để giao dịch bán xe 76R2-5398, V gọi điện thoại cho Nguyễn Q V để bàn việc mua xe trên và V đồng ý mua với giá 3.500.00 đồng. V hẹn H đến cầu Sông Vệ để giao dịch. Đến 13 giờ 00 phút ngày 11/6/2018, H và Bảo điều khiển xe 76R2-5398 vào cầu Sông Vệ, V chờ V đến cầu Sông Vệ để giao dịch mua xe. V và V mua xe trên với giá 3.500.000 đồng. Số tiền bán xe, Bảo cho H 600.000 đồng, còn lại Bảo lấy. Sau khi mua xe, V thống nhất với V đặt làm biển số và giấy đăng ký xe giả. V trực tiếp liên hệ với “My No” trên mạng xã hội Zalo để làm biển số và giấy đăng ký xe giả. Sau khi nhận được biển số 76X4-1839 và giấy đăng ký xe 76X4-1839 giả, V và V tháo biển số 76R2 – 5398 trên xe Sirius, rồi gắn biển số 76X4-1839 vào xe, biển số 76R2 – 5398 V cất giữ.

V và V nhờ em ruột của V là Nguyễn Q V2 mang xe 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen gắn biển số 76X4-1839 và giấy đăng ký xe giả mang biển số 76X4-1839 đến tiệm cầm đồ Xí Viễn cầm cố cho anh Trần Quang T6 với giá 8.000.000 đồng. V2 về đưa tiền cho V, rồi V đưa cho V số tiền 1.500.000 đồng để T7 toán tiền mua biển số và giấy đăng ký xe mô tô giả, số tiền còn lại 6.500.000 đồng V

giữ. Xe mô tô 76R2 – 5398 do anh Đ1 T7 T5 đứng tên chủ sở hữu. Vào đêm ngày 10/6/2018, anh T5 dựng xe tại sân nhà mình, có để chìa khóa trên xe, cổng không khóa, đến sáng ngày 11/6/2018 thì anh T5 phát hiện bị kẻ gian lấy trộm xe trên.

Cơ quan điều tra tạm giữ từ anh Trần Quang T6: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, gắn biển số 76X4-1839, 01 giấy đăng ký xe mang biển số 76X4-1839; Nguyễn Q V 01 (Một) biển số 76R2-5398.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S T đã tiến hành định giá và kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số: 76R2-5398, trị giá: 9.000.000 đồng.

Ngày 22/11/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành giám định và kết luận: 01 biển số 76X4-1839 và 01 giấy đăng ký xe mang biển số 76X4-1839 là giả.

*** Trên địa bàn huyện T B:**

Vụ 1:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/6/2018, H và Bảo điều khiển xe của Bảo đến huyện T B, tỉnh Quảng Ngãi tìm xe để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà của chị Hồ Thị Đ thì phát hiện trong sân có dựng 01 xe biển số 76P1 - 009.17, nhãn hiệu Honda Dream màu nâu (không có chìa khóa trên xe). H đứng ngoài cánh giới, Bảo vào bên trong dắt xe 76P1 - 009.17 ra ngoài, sau đó Bảo dùng chìa khóa xe của Bảo bật thử ổ khóa xe 76P1 - 009.17 và mở khóa được. H điều khiển xe của Bảo, Bảo điều khiển xe Dream 76P1 - 009.17 trộm được tẩu thoát. H và Bảo đi được khoảng 05 phút thì xe của Bảo hết xăng, H và Bảo hút xăng từ xe Dream 76P1 - 009.17 trộm được đổ vào xe của Bảo, rồi H và Bảo điều khiển xe của Bảo bỏ đi, còn xe Dream 76P1 - 009.17 H và Bảo bỏ lại bên đường thuộc khu vực thôn T5 2, xã T S, huyện T B, tỉnh Quảng Ngãi.

Vụ 2

Sau khi bỏ lại xe Dream 76P1 - 009.17, H và Bảo điều khiển xe của Bảo đi ngang qua nhà của chị Hồ Thị Chè thì phát hiện 01 xe biển số 76P1 – 004.48, nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đỏ đen dựng trong sân. H đứng ngoài cánh giới, Bảo đi vào trong sân và dắt xe Taurus biển số 76P1 – 004.48 ra ngoài. Xe không có chìa khóa nên H điều khiển xe của Bảo đẩy xe Taurus trộm được đến một tiệm sửa xe

máy tại huyện B S, tỉnh Quảng Ngãi để nối dây rồi đề xe nổ và điều khiển về thành phố Quảng Ngãi (trong cốp xe 76P1 – 004.48 có giấy đăng ký xe mang tên Hồ Thị Chè). H liên hệ với Trần Đình V để giao dịch bán xe 76P1 – 004.48, V gọi điện thoại cho Nguyễn Q V để bàn bạc việc mua xe 76P1 – 004.48, V đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng. Sau đó V hẹn H vào cầu Sông Vệ để giao dịch mua xe. H và Bảo điều khiển xe 76P1 – 004.48 trộm cắp được vào cầu Sông Vệ bán cho V và V với số tiền 5.000.000 đồng, số tiền mua xe do V đưa. Số tiền bán xe 76P1 – 004.48 H lấy 2.000.000 đồng, Bảo được 3.000.000 đồng. Sau khi mua xe từ H, V đưa xe cho V, V có ý định bán xe cho một người quen nhưng sau đó không bán được nên sử dụng làm phương tiện đi lại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tạm giữ từ Nguyễn Q V 01 xe mô tô hiệu Yamaha Taurus màu đen, biển số 76P1 – 004.48.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T B đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 76P1 - 009.17, nhãn hiệu Honda Dream màu nâu.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T B đã định giá và kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, biển số 76P1 – 009.17, màu nâu, trị giá: 8.100.000 đồng, 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 76P1 – 004.48, màu đỏ đen, trị giá: 6.800.000 đồng.

Trong hai vụ này, tài sản mà H và Bảo chiếm đoạt được là 14.900.000 đồng.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 02/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 và Trần Đình V, Nguyễn Q V về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 và tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa V Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày ý kiến bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ

42 đến 48 tháng tù;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 30 đến 36 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Đình V từ 08 đến 11 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm b, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Đình V từ 14 đến 17 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt xử phạt Trần Đình V từ 22 đến 28 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt từ 08 đến 11 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Q V từ 12 đến 15 tháng về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt xử phạt Nguyễn Q V từ 20 đến 26 tháng tù.

Truy tố bổ sung hành vi Trần Đình V và Nguyễn Q V mua từ H 01 xe nhãn hiệu kiểu dáng Future Neo màu đen, biển số 76R1-0835, qua định giá trị giá: 1.500.000 đồng, khi mua V và V biết xe do H trộm cắp mà có nhưng vẫn mua nên đủ yếu tố cấu thành về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-5398 của anh Đ1 T7 T5, tại giai đoạn điều tra H khai do đối tượng Bảo trộm cắp mà có, sau đó mang đến nhờ H bán giùm, tuy nhiên tại phiên tòa H khai H không biết từ đâu mà Bảo có được chiếc xe này, Bảo chỉ nhờ H bán giùm, nên H đã liên lạc và cùng Bảo bán xe cho V, V. V xác nhận khi bán chiếc xe này, H có đi cùng với một người T7 niên khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng Bảo, chưa làm rõ được đối tượng nào trộm cắp chiếc xe này. Vì vậy chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với H. Tại phiên tòa V, V khai lần mua này là lần đầu tiên V, V mua xe do H bán, khi mua xe không giấy tờ,

H nói là xe nhà cần tiền nên bán rẻ, V và V đồng ý mua xe H bán. Do chưa xác minh, làm rõ được Bảo, chưa xác định được đối tượng trộm cắp chiếc xe trên, lần giao dịch mua bán xe này chưa đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự của H, V, V nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý Bảo, H, V, V theo quy định của pháp luật sau. Tuy nhiên hành vi của V, V sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức (sử dụng biển số và giấy đăng ký xe mang biển số 76x4- 1839 giả gắn vào xe Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-5398 nhờ Nguyễn Q V2 cầm cố cho anh Trần Quang T6) bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã xác định được các chủ sở hữu những chiếc xe và tiến hành trả lại cho chủ sở hữu trong vụ án cụ thể:

Trả lại cho chị Phạm Thị T2 01 xe nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số 76E1-353.84.

Trả lại cho chị Dương Thị Tuyết T 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-7888.

Trả lại cho anh Phan X 01 xe kiểu dáng Future neo màu đen xám, biển số 76R1-0835.

Trả lại cho ông Nguyễn T7 P 01 xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 76C1-096.75.

Trả lại cho ông Lê Ngọc V1 01 xe nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 76C1-281.66.

Trả lại cho ông Đỗ T7 T3 01 xe kiểu dáng Dream màu nâu, số máy: C100MEF8017, số khung: C100ME08017.

Trả lại cho ông Đ1 T7 T5 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-5398.

Trả lại cho bà Hồ Thị Đ 01 xe nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 76P1-009.17.

Trả lại cho chị Hồ Thị Chè 01 xe nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen, biển số 76P1-004.48.

Đối với 01 xe kiểu dáng Viva màu xanh đen, biển số 52P6-2855 mà H và Q trộm được tại hẻm đường Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được bị hại. Do đó Cơ quan điều tra tách riêng xe trên ra khỏi vụ án, sẽ tiến hành xác minh người bị hại và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các biển số giả: 76G1 – 183.75, 76X4 – 7294 và 76X4 – 1839 do Trần Đình V và Nguyễn Q V đặt làm giả có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi. Đề nghị tuyên tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với biển số xe 49T5- 0224 của xe Honda Wave do thuộc quyền sở hữu của anh Châu T4 (do các bị cáo H và Q lấy trộm xe của anh T4, tráo đổi biển số và gắn lên xe Dream của ông Đỗ T7 T3), anh T4 đã nhận lại.

Đối với các giấy đăng ký xe giả gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095992, mang tên Nguyễn Thị K C(sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76G1 – 183.75, đề ngày cấp 22/3/2017; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 090986, mang tên Trần Văn H (sinh năm: 1986; Hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76X4 - 7294, đề ngày cấp 12/6/2009; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0050986, mang tên Nguyễn Thành T5 (sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76X4 - 1839, đề ngày cấp 26/3/2009. Và 01 chứng minh nhân dân số 212489508 tên Nguyễn Văn T (sinh năm: 2002; Hộ khẩu thường trú: Xã Tịnh Sơn, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi) cấp ngày 12/10/2016, đây là những tài liệu đi kèm trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe kiểu dáng Wave, biển số 76L3-1352 mà bị can H và Q sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra xác minh xác định như sau: Chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn Sơn (sinh năm: 1970, Hộ khẩu thường trú: Thôn A G, xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Vào đầu năm 2018, ông Sơn bán lại xe cho ông Nguyễn T K là cha đẻ của Nguyễn Văn Q. Ông K cho Q mượn xe làm phương tiện đi lại, khi Q sử dụng xe này làm

phương tiện đi trộm cắp tài sản thì ông K không biết, nên không có căn cứ để tịch thu xe trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả xe Wave biển số 76L3-1352 cho ông K, ông K nhận xe và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Q V2 (sinh năm 1994, Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi), nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 76G1-15060, số 015087 và 01 điện thoại Samsung màu đen (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tạm giữ của Nguyễn Quốc V ngày 06/8/2018 do không liên quan đến hành vi phạm tội của V nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho V ngày 03/12/2018.

Đối 01 điện thoại Oppo màu đen có viền trắng (đã qua sử dụng), 01 ví da màu đen có chữ Polo bên trong có Chứng minh nhân dân tên Trần Đình V, 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng biển số 76F1- 05499, số máy JF33E0215544, số khung 3308CY215647 (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tạm giữ của Trần Đình V ngày 06/8/2018. Do chiếc ví da màu đen có chữ Polo bên trong có Chứng minh nhân dân tên Trần Đình V là tài sản riêng của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bị cáo V ngày 15/5/2019; Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng bạc biển số 76F1- 05499 số máy JF33E0215544, số khung 3308CY215647 (đã qua sử dụng) qua xác minh làm rõ là tài sản của ông Trần Đình T (cha của V), ông T không biết V sử dụng xe khi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe cho ông T ngày 03/12/2018; 01 điện thoại Oppo màu đen có viền trắng (đã qua sử dụng) có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, là phương tiện V dùng liên lạc khi phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản chị Dương Thị Tuyết T, anh Phan X, ông Nguyễn T7 P, ông Đỗ T7 T3, anh Đ1 T7 T5, bà Hồ Thị Đ, chị Hồ Thị Chè không có yêu cầu gì.

Đề nghị Tòa án buộc Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q bồi thường cho chị Phan Thị T2, anh Trần Quang T6, ông Huỳnh Ngọc H, ông Lê Ngọc V1, ông Châu

T4, anh Phạm Bá Khoan V1 theo quy định pháp luật; buộc Trần Đình V và Nguyễn Q V bồi thường cho ông Trần Quang T6 theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn Q đã tác động gia đình tự nguyện nộp lại số tiền 23.500.000 đồng để Q khắc phục hậu quả tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Trần Đình V nộp lại số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng tại Biên lai nộp tiền số AA/2010/09780 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, đề nghị Tòa án tuyên tiếp tục tạm giữ các khoản tiền này để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra V1, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát V1 trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa một số bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự các văn bản tố tụng cho những người này, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Trần Đình V, Nguyễn Q V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn khởi tố, truy tố vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các

tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2018 đến tháng 7/2018, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên các địa bàn của tỉnh Quảng Ngãi. Nguyễn Văn H đã thực hiện 10 vụ trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn các huyện và thành phố Quảng Ngãi. Nguyễn Văn Q đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn các huyện và thành phố Quảng Ngãi. Thủ đoạn của các bị cáo là lợi dụng lúc đêm khuya và gần sáng khi chủ sở hữu đang ngủ lén lút vào nhà, lấy trộm xe mô tô và điện thoại rồi tẩu thoát nhằm chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 99.300.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo Q chiếm đoạt là 72.900.000 đồng, H và Q không có nghề nghiệp ổn định, không có đủ thu nhập để tiêu xài cá nhân nên các bị cáo cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Đình V và Nguyễn Q V không hứa hẹn trước, biết rõ đây là những chiếc xe do trộm cắp mà có nhưng khi Nguyễn Văn H liên lạc bán những chiếc xe không có giấy tờ thì V và V thống nhất mua để bán lại cho người khác nhằm kiếm lợi để có tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi mua những chiếc xe từ H nhằm che dấu việc đây là những chiếc xe các bị can tiêu thụ do người khác phạm tội mà có, V và V đã thống nhất với nhau liên hệ với một tài khoản trên mạng xã hội có tên là “MyNo” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) làm giấy đăng ký xe giả và biển số giả. V đã có hành vi tiêu thụ tài sản do H phạm tội mà có 05 chiếc xe mô tô trị giá 47.100.000 đồng, V đã có hành vi tiêu thụ tài sản do H phạm tội mà có 04 chiếc xe mô tô trị giá 40.300.000 đồng, cả V và V đều có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức đối với 03 chiếc xe mô tô, V thu lợi bất chính 6.700.000 đồng, V thu lợi bất chính 2.500.000 đồng. Hành vi nói trên đủ yếu tố cấu thành tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 và điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ Luật hình sự về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn

Văn Q trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú; Q đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả, trong các lần phạm tội có lần chưa đủ 18 tuổi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Đình V thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả, tích cực hợp tác Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Nguyễn Q V thành khẩn khai báo, đang bị bệnh suy thận mạn giai đoạn cuối (phải chạy thận nhân tạo định kỳ) được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H, Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo V, V phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

[6]. Tính chất, mức độ của hành vi: Các bị cáo (Đối với bị cáo Q lần phạm tội ngày 24/6/2018 và ngày 25/6/2018 bị cáo đã đủ 18 tuổi) là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết xâm phạm quyền sở hữu của người khác, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, thể hiện việc coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa chung tội phạm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ và trả lại cho: Chị Phạm Thị T2 01 xe nhãn hiệu Vision, màu đen, biển số 76E1-353.84, chị Dương Thị Tuyết T 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-7888, ông Phan X 01 xe kiểu dáng Future neo màu đen xám,

biển số 76R1-0835, ông Nguyễn T7 P 01 xe nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 76C1-096.75, ông Lê Ngọc V1 01 xe nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 76C1-281.66, ông Đỗ T7 T3 01 xe kiểu dáng Dream màu nâu, số máy: C100MEF8017, số khung: C100ME08017, ông Đ1 T7 T5 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 76R2-5398, bà Hồ Thị Đ 01 xe nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển số 76P1-009.17, chị Hồ Thị Chè 01 xe nhãn hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen, biển số 76P1-004.48 là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với 01 xe kiểu dáng Viva màu xanh đen, biển số 52P6-2855 mà H và Q trộm được tại hẻm đường Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được bị hại. Do đó Cơ quan điều tra tách riêng xe trên ra khỏi vụ án, sẽ tiến hành xác minh người bị hại và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với biển số xe 49T5- 0224 của xe Honda Wave đỏ thuộc quyền sở hữu của anh Châu T4 (do các bị cáo H và Q lấy trộm xe của anh T4, tráo đổi biển số và gắn lên xe Dream của ông Đỗ T7 T3), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho anh T4 là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối với các biển số giả: 76G1 – 183.75, 76X4 – 7294 và 76X4 – 1839 do Trần Đình V và Nguyễn Q V đặt làm giả có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi phải bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các giấy đăng ký xe giả gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095992, mang tên Nguyễn Thị K Chi (sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76G1 – 183.75, đề ngày cấp 22/3/2017; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 090986, mang tên Trần Văn H (sinh năm: 1986; Hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76X4 - 7294, đề ngày cấp 12/6/2009; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0050986, mang tên Nguyễn Thành T5 (sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú: Tổ 4,

phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), biển số đăng ký 76X4 - 1839, đề ngày cấp 26/3/2009. Và 01 chứng minh nhân dân số 212489508 tên Nguyễn Văn Toàn (sinh năm: 2002; Hộ khẩu thường trú: Xã Tịnh Sơn, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi) cấp ngày 12/10/2016, đây là những tài liệu đi kèm trong hồ sơ vụ án.

Đối với xe kiểu dáng Wave, biển số 76L3-1352 mà bị can H và Q sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra xác minh xác định như sau: Chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn Sơn (sinh năm: 1970, Hộ khẩu thường trú: Thôn An Giang, xã T H, huyện S T, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Vào đầu năm 2018, ông Sơn bán lại xe cho ông Nguyễn T K là cha đẻ của Nguyễn Văn Q. Ông K cho Q mượn xe làm phương tiện đi lại, khi Q sử dụng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì ông K không biết, nên không có căn cứ để tịch thu xe trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả xe Wave biển số 76L3-1352 cho ông K, ông K nhận xe và không có yêu cầu gì là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Q V2 (sinh năm 1994, Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ N, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi), nhãn hiệu Honda Future, màu đen, biển kiểm soát 76G1-15060, số 015087 và 01 điện thoại Samsung màu đen (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tạm giữ của Nguyễn Q V ngày 06/8/2018 do không liên quan đến hành vi phạm tội của V nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho V ngày 03/12/2018 là phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đối 01 điện thoại Oppo màu đen có viền trắng (đã qua sử dụng), 01 ví da màu đen có chữ Polo bên trong có Chứng minh nhân dân tên Trần Đình V, 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng biển số 76F1- 05499, số máy JF33E0215544, số khung 3308CY215647 (đã qua sử dụng) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã tạm giữ của Trần Đình V ngày 06/8/2018. Do chiếc ví da màu đen có chữ Polo bên trong có Chứng minh nhân dân tên Trần Đình V là tài sản riêng của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bị cáo V ngày 15/5/2019 là phù hợp quy định

tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng bạc biển số 76F1- 05499 số máy JF33E0215544, số khung 3308CY215647 (đã qua sử dụng) qua xác minh làm rõ là tài sản của ông Trần Đình T (cha của V), ông T không biết V sử dụng xe khi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe cho ông T ngày 03/12/2018 là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; 01 điện thoại Oppo màu đen có viền trắng (đã qua sử dụng) có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, là phương tiện V dùng liên lạc khi phạm tội phải bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc Nguyễn Văn H phải nộp ngân sách nhà nước 15.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán xe trộm cắp của chị T2, chị T, ông X, chị Chè theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc Nguyễn Văn Q phải nộp ngân sách nhà nước 4.600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán xe trộm cắp của chị T2 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc Nguyễn Q V phải nộp ngân sách nhà nước 2.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc cầm cố chiếc xe của chị T2 cho ông Trần Quang T6 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự. Buộc Trần Đình V phải nộp ngân sách nhà nước 500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc tiêu thụ tài sản do H trộm cắp của chị T2 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Những bị hại: Dương Thị Tuyết T, Phan X, Nguyễn T7 P, Đ1 T7 T5, Hồ Thị Đ, Hồ Thị Chè không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa:

Ông Đỗ T7 T3 yêu cầu bị cáo H và Q phải bồi thường cho ông số tiền 3.050.000 đồng là chi phí để ông sửa chữa xe, bị cáo H và Q chấp nhận mỗi bị cáo 1.525.000 đồng bồi thường cho ông T3;

Ông Lê Ngọc V1 yêu cầu bị cáo H và Q bồi thường cho ông 7.000.000 đồng, bị cáo H chấp nhận bồi thường 4.000.000 đồng, bị cáo Q chấp nhận bồi thường cho

ông V1 3.000.000 đồng;

Ông Huỳnh Ngọc H yêu cầu bị cáo H và Q bồi thường cho ông 9.500.000 đồng, bị cáo H và bị cáo Q chấp nhận bồi thường cho ông mỗi bị cáo là 4.750.000 đồng;

Ông Trần Quang T6 yêu cầu bị cáo H và Q bồi thường cho ông 21.000.000 đồng, bị cáo H chấp nhận bồi thường 10.500.000 đồng, bị cáo Q chấp nhận bồi thường cho ông T6 10.500.000 đồng;

Anh V1 yêu cầu bị cáo H và Q bồi thường cho anh 3.400.000 đồng; bị cáo H chấp nhận bồi thường 1.700.000 đồng, bị cáo Q chấp nhận bồi thường cho anh V1 1.700.000 đồng;

Tòa án ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo H, Q và các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nêu trên tại phiên tòa.

Tại giai đoạn điều tra: Chị T2 yêu cầu các bị cáo trộm cắp tài sản của chị bồi thường cho chị 600.000 đồng (giá trị theo định giá 02 điện thoại di động), ông Châu T4 yêu cầu các bị cáo trộm cắp tài sản của ông bồi thường cho ông 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo H chấp nhận bồi thường cho chị T2 500.000 đồng, bồi thường cho ông T4 2.000.000đ. Bị cáo Q chấp nhận bồi thường cho chị T2 100.000 đồng; bồi thường cho ông T4 2.000.000đ;

Tổng cộng bị cáo H phải bồi thường là 24.975.000 đồng, Q phải bồi thường 23.575.000 đồng.

* Đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án:

- “Bảo” cùng Q và H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, H và Q khai Bảo cư trú tại phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân lai lịch của Bảo nhưng trên địa bàn phường T Q T không có đối tượng nào tên Bảo như lời khai của H và Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi xác định được “Bảo” thì đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Nguyễn Vũ (sinh năm: 1996, Hộ khẩu thường trú: phường T Q T, thành phố Quảng Ngãi) cùng đối tượng Bảo đi thuê chiếc xe 76C1-027.18 có dấu hiệu tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Khi nào xác minh được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Anh Trần Quang T6 nhận thế chấp từ Trần Đình V 01 xe nhãn hiệu Honda Vision màu đen, gắn biển số 76G1-183.75; từ Nguyễn Văn Q và Bảo 01 xe nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 76C1-096.75; từ Bảo 01 xe nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 76C1-281.66; từ Nguyễn Q V2 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 76X4-1839 thì anh Trần Quang T6 không biết các xe này do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Quang T6 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên, khi anh Trần Quang T6 cầm cố từ Nguyễn Văn Q và Bảo 01 xe nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển số 76C1-096.75 và từ Bảo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 76C1-281.66 nhưng không có hợp đồng theo quy định, đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an thành phố Quảng Ngãi đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Quang T6 về hành vi trên là phù hợp.

- Đối với hành vi chuộc lại xe mô tô Honda Vision, gắn biển số 76G1-183.75 từ tiệm cầm đồ Xí Viễn, thì anh Đỗ Mạnh H không biết xe này do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Đỗ Mạnh H về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

- Đối với hành vi mua xe mô tô kiểu dáng Suzuki Viva, màu xanh, biển số 52P6 - 2855 từ Nguyễn Văn Q, thì anh Nguyễn Hoài T7 không biết xe này do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Hoài T7 về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

- Đối với hành vi mua xe mô tô kiểu dáng Honda Dream, gắn biển số 49T5 - 0224 từ Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Q, thì anh Phạm Bá Khoan V1 không biết xe này do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Bá Khoan V1 về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp -

Nguyễn Q V2 mang 01 xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 76X4-1839 đến thế chấp cho anh Trần Quang T6 thì anh V2 không biết xe này do trộm cắp mà có,

nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Q V2 về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp.

- Đối với đối tượng có tên là "My No" mà bị can Trần Đình V liên hệ làm giả biển số và giấy đăng ký xe giả. V liên hệ qua mạng Zalo, không biết nhân thân lai lịch của đối tượng này. Ngoài ra, V trả tiền cho đối tượng thông qua bưu tá, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi tiếp tục xác minh, khi làm việc được với đối tượng trên thì xử lý sau là phù hợp.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát V1 tại phiên tòa: Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, hình phạt là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/9/2018.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/8/2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm b khoản 2 Điều 341, điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Xử phạt bị cáo Trần

Đình V 09 (chín) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Trần Đình V phải chịu là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm b khoản 2 Điều 341, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Q V 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho ông Đỗ T7 T3 1.525.000 đồng (Một triệu, năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng), chị Phan Thị T2 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), ông Trần Quang T6 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng), ông Lê Ngọc V1 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), ông Huỳnh Ngọc H 4.750.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng), anh Phạm Bá Khoan V11.700.000 đồng (Một triệu, bảy trăm ngàn đồng), ông Châu T4 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tổng cộng là 24.975.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường cho ông T3 1.525.000 đồng (Một triệu, năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng), chị Phan Thị T2 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng), ông Trần Quang T6 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng), ông Lê Ngọc V1 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), ông Huỳnh Ngọc H 4.750.000 đồng (Bốn triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng), anh Phạm Bá Khoan V11.700.000 đồng (Một triệu, bảy trăm ngàn đồng), ông Châu T4 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tổng cộng là 23.575.000 đồng (Hai mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.248.750 đồng (Một triệu, hai trăm bốn mươi tám ngàn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm; buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.178.750 đồng (Một triệu, một trăm bảy mươi tám ngàn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm; buộc bị cáo Trần Đình V, Nguyễn Q V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các biển số giả: 76G1 – 183.75, 76X4 – 7294 và 76X4 – 1839 có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại Oppo màu đen có viền trắng (đã qua sử dụng) có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/6/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Buộc Nguyễn Văn H phải nộp ngân sách nhà nước 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), Nguyễn Văn Q phải nộp ngân sách nhà nước 4.600.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm ngàn đồng), Nguyễn Quốc V phải nộp ngân sách nhà nước 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng), Trần Đình V phải nộp ngân sách nhà nước 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ: Số tiền 23.500.000đ đồng (Hai mươi ba triệu, năm trăm ngàn đồng) bị cáo Nguyễn Văn Q tự nguyện nộp tại Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 04/01/2019 của Công an thành phố Quảng Ngãi nộp vào tài khoản số 3949.0.9043031.00000 của Công an thành phố Quảng Ngãi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) bị cáo Trần Đình V tự nguyện nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2010/09780 ngày 03/01/2019 để đảm bảo thi hành án.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly

